

Số : 13 /KH-PH1

Phước Hưng, ngày 25 tháng 8 năm 2021

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2021 – 2022**

### **I. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Hướng dẫn số 359/PGDĐT-TH ngày 8 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 với những nội dung cụ thể như sau:

### **II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2021-2022**

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

Phước Hưng được công nhận xã nông thôn mới nâng cao năm 2020, nền kinh tế của xã có sự tăng trưởng hàng năm; các hoạt động văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được tăng cường.

Lãnh đạo và các đoàn thể ở địa phương quan tâm, đầu tư cho công tác giáo dục. Ban đại diện CMHS luôn sát cánh, ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với công tác giáo dục và các phong trào thi đua của nhà trường.

Từ những đặc điểm của địa phương nêu trên, Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng tổ chức thực hiện chương trình năm học 2021-2022 có những thuận lợi và khó khăn như sau:

#### **1.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp Ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương.

- Được sự chỉ đạo của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước, Chi bộ Đảng nhà trường và sự phối hợp đồng bộ của lãnh đạo trong cơ quan.

- Đội ngũ CBVC và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết, có trách nhiệm; năng lực chuyên môn CB, GV, VC ngày càng được nâng cao.

- Có sự quan tâm mọi mặt của PHHS và Ban đại diện CMHS nhà trường;

- Trường đã đạt trường TH Chuẩn quốc gia mức độ 1 nên tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển.

### 1.2. Khó khăn

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài ảnh hưởng rất lớn đến công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

- Đa số PHHS quan tâm đến giáo dục nhưng chưa đều, một số phụ huynh chưa quan tâm thường xuyên đến việc học tập, rèn luyện của học sinh.

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021-2022

### 2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Học sinh của trường hầu hết chăm ngoan, hiếu học, tỉ lệ học sinh lưu ban thấp.

Số HS học 2 buổi/ ngày: 298/ 490; tỉ lệ: 60,8%.

Tỉ lệ học sinh/ lớp: 28, 8

K.Lớp	TS. Lớp	TSHS	Tỉ lệ HS/ lớp	Con LS	Con TB	Con SQQĐ	HS /K tật	HS nghèo	HS/cận nghèo	HS Bãi ngang	Ghi chú +Tăng; -Giảm
1	3	88/43	29,33								
2	3	98/49	32,66	0		1		0			
3	4	112/60	28.0	0				3	2	0	
4	4	110/46	27.5	0				6	0	1	
5	3	82/39	27,33	0		1		1	0	0	
<b>Cộng</b>	<b>17</b>	<b>490/237</b>	<b>28,8</b>	<b>0</b>		<b>2</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>+19/10</b>

Tuyển sinh lớp 1: 88/43 em đạt tỉ lệ: 100% / tổng số trẻ địa bàn.

### 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí

TSCB GV	BGH	Nhân viên		GVGD		Trình độ chuyên môn				TĐ CT		Ghi chú
		BC	HĐ	BC	HĐ	ĐH	CĐ	TH	Khác	Đảng	CĐ	
31/22	2/0	3/3	2/1	21/15	3/3	24/19	5/2	1/1	1/0	17/14	27/18	16
%">						70,1	23,3	3,3	3,3	54.8	100.0	huyện 1QG

CBQL: 100% đạt chuẩn; Giáo viên: 19/24 đạt chuẩn, tỉ lệ: 79.2%, chưa đạt: 5GV, tỉ lệ: 20.8%; Tỉ lệ GV/ lớp: 1.41

### 2.3. Cơ sở vật chất thiết bị dạy học, điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

\* Về phòng học:

- Nhà trường có 2 điểm trường với tổng cộng 15 phòng học (tỉ lệ 0,88 phòng/ lớp); riêng lớp 1, 2, 3 tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày được bố trí 1 phòng/ lớp. Tất cả các phòng học đều có bàn, ghế đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có hệ thống đèn, quạt và tủ đựng thiết bị dạy học; Có 4 phòng chức năng: phòng thiết bị, phòng dạy môn Tin học, phòng dạy tiếng Anh, phòng truyền thống và hoạt động Đội.

Hạn chế: Thiếu phòng khoa học, phòng nghệ thuật.

\* Về thiết bị dạy học

+ Nhà trường có đủ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu phục vụ cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, 4, 5.

+ Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

+ Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả “Thư viện thân thiện” theo cam kết với Dự án Room to read. Chú trọng hướng dẫn học sinh đọc sách đúng trình độ, nâng cao trình độ đọc, thói quen đọc sách và nâng cao kiến thức hiểu biết. Thực hiện nghiêm túc tiết đọc thư viện ( 2 tiết/ tháng).

+ Củng cố, xây dựng tủ sách pháp luật trong nhà trường.

+ Đảm bảo đủ sách giáo khoa và sách giáo viên để thực hiện nhiệm vụ dạy học.

+ Phân đầu xây dựng thư viện 01 đạt thư viện Tiên tiến.

### **III. Mục tiêu giáo dục năm học 2021-2022**

#### **1. Mục tiêu chung**

Năm học 2021-2022 nhà trường tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: tăng cường, tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 và xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh xảy ra tại địa phương;

- Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1, lớp 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/1/2014 của Quốc hội, Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình;

- Tiếp tục tham mưu với địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước xin mở rộng đất và xây dựng 8 phòng học tại điểm trường Quảng Nghiệp để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong những năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 năm học 2021-2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 từ lớp 3 đến lớp 5.

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với các đối tượng học sinh. Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; tinh giảm những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học và các nội dung quá khó, chưa thật sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các khối lớp 1, 2, 3; mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bố hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn (tiếng Anh, tin học) và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho tới thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà dưới hình thức tổ chức câu lạc bộ toán, tiếng Việt, tiếng Anh, âm nhạc, mỹ thuật, võ cổ truyền, đọc sách . . . câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình do Ngành tổ chức; bố trí cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 tham gia bồi dưỡng về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học

hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và chính quyền, các đoàn thể địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh cuối năm đối với từng khối lớp; số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường thực hiện trong năm học (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 1).

## IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

### 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

T T	Môn học	Số tiết học của từng môn Lớp 1 Theo GDPT CT			Số tiết học của từng môn Lớp 2 Theo CT GDPT			Số tiết học của từng môn Lớp 3 Theo QĐ 16/2006			Số tiết học của từng môn Lớp 4 Theo QĐ 16/2006			Số tiết học của từng môn Lớp 5 Theo QĐ 16/2006		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK1	HK2	CN
<b>I/. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc</b>																
1	TV	216	204	420	180	170	350	144	136	280	144	136	280	144	136	280
2	T	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	TN-XH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
4	KH										36	34	70	36	34	70
5	LS & ĐL										36	34	70	36	34	70
6	T.Anh							72	68	140	72	68	140	72	68	140
7	ĐĐ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	ÂN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	MT	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	TC						35	18	17	35						
11	KT										18	17	35	18	17	35
12	TiH /THCN							36	34	70	36	34	70	36	34	70
13	TD	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
14	HĐTN g GDTT	54	51	105	54	51	105									
<b>II. Môn học tự chọn</b>								<b>Theo đề án ngoại ngữ</b>								
1	Tiếng Anh	36	34	70	36	34	70									
<b>III. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2)</b>																
T. Việt		2			2			2								
Toán		1			1			1								
Mĩ thuật		1			1			/								
Âm nhạc		1			/			/								

Số buổi dạy/ ngày	2 buổi/ ngày	2 buổi/ ngày	2 buổi/ ngày	1 buổi/ ngày	1 buổi/ ngày

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

### 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	ND trọng tâm	Hình thức tổ chức	T. gian Thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2021	Mái trường thân yêu của em	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai nội quy và nhiệm vụ học sinh</li> <li>- Tổ chức lễ khai giảng, ngày hội Toàn dân đưa trẻ đến trường.</li> <li>- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống của nhà trường</li> <li>- Triển khai chuyên đề ATGT, phòng chống dịch bệnh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Theo lớp</li> <li>-Tập trung</li> <li>-Tập trung</li> <li>-Tập trung</li> </ul>	3/9 5/9 5/9 5/9	GVCN BTC TPT, TPT+ y tế	HS Toàn trường GVCN Toàn trường
Tháng 10/2021	Vòng tay bè bạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục tình cảm gắn bó trường lớp, bạn bè.</li> <li>- Giáo dục vệ sinh ATTP, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống dịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tập trung</li> <li>-Tập trung</li> </ul>	4/10 4/10	TPT Y tế	Toàn trường Toàn trường
Tháng 11/2021	Biết ơn thầy giáo, cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hội thi văn nghệ chào mừng ngày NGVN 20/11.</li> <li>- Giao lưu “Nét chữ-Nét người”</li> <li>- Giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống dịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tập trung</li> <li>-Giao lưu</li> <li>-Tập trung</li> </ul>	1/11 27/11 1/11	Oanh P.HT Y tế	GV- HS
Tháng 12/2021	Uống nước nhớ nguồn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức sinh hoạt 22/12, sinh hoạt truyền thống về anh bộ đội Cụ Hồ</li> <li>- Giao lưu HS năng khiếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tập trung</li> <li>-Giao lưu</li> </ul>	18/12 13-> 17/12	- TPT, GVCN P.HT	GV- HS

Tháng 01-02/2022	Ngày tết quê em- Em yêu Tổ quốc Việt Nam	- Tìm hiểu nét đẹp truyền thống quê hương. - Giáo dục HS không vận chuyển, sử dụng và đốt pháo nổ trước, trong và sau Tết Nguyên đán.	-Tập trung -Tập trung	10/1 24/1	- TPT - TPT,	GV- HS
Tháng 3/2022	Yêu quý mẹ và cô giáo	- Tìm hiểu lịch sử Đảng CSVN. - Sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; Ca hát về mẹ và cô giáo	-Tập trung -Tập trung	24/1-> 30/1 5/3	TPT CTCĐ, Oanh	GV- HS
Tháng 4/2022	Hòa bình – hữu nghị	- Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề: Giáo dục tình cảm biết ơn tổ tiên; ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4 - Giao lưu HS năng khiếu	-Tập trung  -Giao lưu	25/4  18-> 23/4	- TPT  P.HT	GV- HS
Tháng 5/2022	Bác Hồ kính yêu	- Sinh hoạt kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5 - Giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống dịch.	-Tập trung	16/5 2/5	- TPT, Y tế	GV- HS

**2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học**

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Đọc sách thư viện	Cá nhân	HS	Sau giờ học chính thức	Thư viện thân thiện	
2	Tham gia lớp võ cổ truyền	Tập thể	HS	Sau giờ học chính thức	Sân trường	

### **3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Ngày tựu trường: Thứ tư, ngày 1/9/2021
- Ngày khai giảng: ngày 5/9/2021
- Học kì I: kết thúc trước ngày 11/6/2022
- Hoàn thành kế hoạch giáo dục học kì II: trước ngày 22/ 5/ 2022
- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2022
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 5/6/2022
- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 16/8/2022

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, nghỉ phòng chống bão lụt, phòng chống dịch Covid-19 nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học bù).

Tại Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

#### **3.1. Đối với khối lớp 1**

3.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 2.1).

3.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 2.2).

#### **3.2. Đối với khối lớp 2**

3.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 3.1).

3.2.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 3.2).

#### **3.3. Đối với khối lớp 3**

3.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 4.1).

3.3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 4.2).

#### **3.4. Đối với khối lớp 4**



3.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 5.1).

3.4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 5.2).

### **3.5. Đối với khối lớp 5**

3.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 6.1).

3.5.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (có phụ lục kèm theo – Phụ lục 6.2).

## **V. Giải pháp thực hiện**

### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục; báo cáo, đánh giá trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;
- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.;
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động giáo dục của nhà trường;
- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn;
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

### **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học;
- Báo cáo, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục của nhà trường cho hiệu trưởng.

### **3. Tổ trưởng chuyên môn**

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kì và năm học;
- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.
- Báo cáo, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục của tổ mình phụ trách cho lãnh đạo nhà trường.

#### **4. Đối với giáo viên Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh;
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức tại nhà trường.
- Báo cáo, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục được nhà trường phân công cho hiệu trưởng.

#### **5. Đối với giáo viên chủ nhiệm**

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông lớp mình phụ trách và kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách;
- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường;
- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách Đội để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm.
- Báo cáo, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục của lớp mình phụ trách cho tổ trưởng chuyên môn và lãnh đạo nhà trường.

#### **6. Đối với giáo viên phụ trách môn học**

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông môn mình phụ trách và kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của môn mình phụ trách;
- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường;
- Báo cáo, đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục của môn mình phụ trách cho tổ trưởng chuyên môn và lãnh đạo nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng. Đề nghị các tổ chuyên môn, giáo viên triển khai và tổ chức

thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT;
- BGH;
- TTCM;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**

**Lê Ngọc Lãnh**